

Chùa Mía cổ - nơi lưu giữ 287 pho tượng quý giá

ISSN: 2734-9195 16:25 22/02/2025

Mỗi pho tượng, mỗi mái ngói rêu phong tại chùa Mía đều kể lại câu chuyện về đạo lý, về lòng từ bi và sự giác ngộ, giúp mỗi người khi đến đây đều có thể cảm nhận được sự thanh tịnh trong tâm hồn...

Nằm cách Thủ đô Hà Nội 45km về phía Tây, chỉ mất khoảng 1 giờ đồng hồ di chuyển bằng ô tô, tọa lạc trên một quả đồi, chùa Mía mang đậm nét kiến trúc truyền thống với nhiều giá trị văn hóa - lịch sử.

Nổi bật là ngôi chùa cổ được xây dựng hoàn toàn bằng đá ong và lưu giữ 287 pho tượng Phật, Bồ tát, A La Hán cổ được chế tác từ nhiều chất liệu khác nhau, với những hình dáng nghệ thuật oai nghiêm.

Được xây dựng từ chất liệu đá ong, chùa có vẻ đẹp cổ kính, hài hòa với thiên nhiên và bền vững theo thời gian. Đá ong không chỉ là một loại vật liệu xây dựng mà còn là nét đặc trưng của kiến trúc vùng đồng bằng Bắc Bộ, đặc biệt là các công trình ở Sơn Tây - nơi có trữ lượng đá ong lớn.

Chùa Mía mở cửa hàng ngày từ 7h-17h, chùa thuộc thôn Đông Sàng, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, có tên chữ là Sùng Nghiêm Tự, không gian nơi đây thanh vắng, tĩnh mịch, mang vẻ đẹp cổ kính, rêu phong.



Chùa Mía. Ảnh sưu tầm

Chùa Mía và những dấu tích lịch sử, kiến trúc

Chùa Mía có bề dày lịch sử lâu đời ở xứ Đoài, mảnh đất nổi tiếng là địa linh nhân kiệt, nhưng tài liệu ghi chép về nguồn gốc, quá trình hình thành của chùa Mía không còn nhiều hoặc chưa được khai thác. Theo một tài liệu ghi lại bằng phương thức truyền miệng xa xưa kể rằng chùa Mía gắn với giai thoại về bà Chúa Mía. Người làng cổ Đường Lâm tin rằng, mọi lời cầu nguyện tại đây đều được linh ứng.

Theo các bậc cao niên ở đây, năm 1945, khi đê sông Hồng bị vỡ khiến cả vùng Sơn Tây ngập trong biển nước nhưng thật kỳ lạ, nước lũ đã không thể xâm phạm đến khu vực chùa Mía và cuộc sống của dân làng cũng không bị xáo trộn. Người xứ Đoài cho rằng, thần linh chùa Mía đã che chở cho họ thoát khỏi sự tàn phá của thủy thần.

Khoảng những năm 1632, Phi tần Ngô Thị Ngọc Diệu trong phủ chúa Trịnh thấy có ngôi miếu bị hoang phế nên đã cùng với dân làng tổng Cam Giá (tổng Mía) đứng lên tôn tạo lại. Bà vốn là người làng Nam Nguyễn thuộc tổng Mía, được dân chúng nơi đây tôn kính nên đã lập đền thờ riêng và gọi bà là bà chúa Mía, từ đó nhân dân quanh vùng tôn sùng và thờ cúng bà tôn nghiêm như một vị Thánh Mẫu bảo vệ, che chở cho những người con trong vùng hay những vị khách hữu duyên ghé qua nơi đây. Họ cho rằng bà chúa Mía là hiện thân của vị thần linh năm xưa che chở cho dân làng vượt qua thiên tai.

Đã tồn tại những quan điểm trái chiều về lịch sử hình thành của Sùng Nghiêm Tự. Theo một số nhà nghiên cứu, chùa được khánh thành đầu thế kỷ XVII, vào năm Đức Long thứ tư (Nhâm Thân, 1632). Tuy nhiên, căn cứ vào các dấu tích trong chùa, đa phần các học giả cho rằng, dấu tích xưa của chùa là một ngôi miếu nhỏ được xây dựng vào thời Trần.

Nội dung văn bia cổ còn lưu giữ tại chùa cho biết, Tam Bảo trước chùa được dựng năm 1621. Sau, ngôi miếu cổ được bà Nguyễn Thị Ngọc Rệu huy động dân làng cùng nhau tôn tạo lại vào năm 1632, miếu được xây lại thành chùa lớn như hiện nay.

Theo thời gian, chùa Mía đã được tu bổ nhiều lần. Năm 1750, tòa tiền đường mới (7 gian 2 đốc) được dựng thêm. Công trình này nằm ở phía trước tiền đường cũ. Năm 1843, dân làng bổ sung thêm gác chuông, đồng thời chuyển nhà thờ tổ (từ phía sau) ra bên phải chùa như hiện nay. Các năm 1853, 1916, 1928, 1963, ngôi cổ tự được sửa chữa và làm thêm thượng điện, tả - hữu hành lang và một số kiến trúc khác. Đến năm 1993, nhà thượng điện được tu bổ, tôn tạo hoàn toàn và xây thêm bảo tháp cửu phẩm liên hoa. Mặc dù tu bổ nhiều lần, song đến nay, quy mô tôn tạo ngôi chùa từ TK XVII dường như vẫn được bảo tồn nguyên vẹn.



Tượng Phật tại chùa Mía. Ảnh sưu tầm

Từ những miêu tả ở trên ta có thể hiểu sơ lược về không gian kiến trúc, bố cục chùa Mía như sau:

Kết cấu chùa Mía tuân theo kiểu chữ "Mục" với hệ thống cột kèo bằng gỗ lim vững chắc, mái chùa lợp ngói vảy rồng, cong vút ở bốn góc tạo thế "*thượng thu hạ thoáng*" - một đặc điểm thường thấy trong kiến trúc đình chùa cổ Việt Nam.

Phần mái được chia thành nhiều lớp chồng diêm, vừa tạo vẻ uy nghiêm, vừa giúp không gian bên trong mát mẻ, thông thoáng.

Những họa tiết trang trí trên mái chùa như hình rồng chầu mặt nguyệt, hoa lá cách điệu hay các đường gờ uốn lượn thể hiện nghệ thuật chạm khắc tinh xảo của các nghệ nhân xưa.

Kiến trúc mái của chùa Mía không chỉ phản ánh vẻ đẹp thanh thoát, hài hòa của chốn thiền môn mà còn thể hiện tư duy thẩm mỹ và trình độ kỹ thuật xây dựng vượt bậc của người xưa, giúp ngôi chùa đứng vững qua bao thăng trầm lịch sử.

Những công trình tại chùa Mía bao gồm: Phía ngoài cùng là gác chuông, sau đó là sân vườn, phía góc phải là cây đa trăm tuổi tỏa bóng mát. Qua cổng tam quan là dãy nhà thụ trai, nơi ở của các nhà sư, và khu nhà chính là nội điện.

Khu nội điện của chùa Mía được bố trí theo kiểu "*nội công ngoại quốc*" - một đặc trưng phổ biến trong kiến trúc chùa Việt Nam. Cấu trúc này bao gồm các phần chính như Tiền đường, Bái đường, Nhà thiêu hương và Thượng điện, được sắp xếp theo hình chữ "*công*" (工), bao quanh bởi hệ thống hành lang tạo thành hình chữ "*quốc*" (国).

Tiền đường: Đây là gian nhà đầu tiên khi bước vào khu nội điện, gồm 7 gian với 4 hàng cột, tạo không gian thoáng đãng cho việc hành lễ và tiếp đón khách thập phương.

Bái đường: Nằm song song và tiếp nối với Tiền đường, Bái đường cũng được thiết kế theo hình chữ "*nhị*" (二), với khoảng trống giữa hai dãy nhà cho phép ánh sáng tự nhiên chiếu vào, tạo sự thông thoáng và sáng sủa cho không gian thờ tự. Những tia sáng từ khoảng giếng trời này làm bừng lên sức sống cho ngôi cổ tự nhưng không hề làm mất đi vẻ tôn kính của nó. Đồng thời, khoảng trống này đã vô tình tạo nên sự tách biệt giữa khu vực dành cho người ngồi làm lễ và khu vực gian thờ. Ánh nắng mặt trời phản chiếu qua đường diêm mái ngói ở hai bên xuống nền gạch, tạo nên một khung cảnh tuyệt vời cho những người mang tâm hồn nghệ sĩ thỏa sức với những sáng tạo mới của mình.

Như vậy, nhà tiền đường có bố cục mở, thông với bái đường có chiều dài 7,3m. Với 32 cột (kiến trúc kiểu 4 hàng cột), mặt bằng của tiền đường rất thoáng đãng với 7 gian, 2 chái. 7 gian có chiều ngang khác nhau, gian giữa rộng nhất, 3,4m. Kê ngồi, bầy hiên của chùa được chạm khắc hình hoa lá đơn giản. Khoảng không gian được mở rộng từ tòa tiền đường trở vào với bình diện kiểu nội công - ngoại quốc. Nơi đây được xếp đặt một số lượng tượng phật lớn.

Nhà thiêu hương (Ổng muống): Đây là phần nối giữa Bái đường và Thượng điện, gồm 3 gian với 4 hàng cột. Nhà thiêu hương đóng vai trò như cầu nối, dẫn dắt người hành lễ từ không gian bên ngoài vào khu vực thờ chính.

Thượng điện: Là nơi thờ chính, Thượng điện được nâng cao hơn so với các gian khác, tạo sự uy nghiêm và tôn kính. Kiến trúc gồm 3 gian, với gian giữa nối liền Nhà thiêu hương, hai gian bên tạo thành tả - hữu hậu cung.

Hành lang tả - hữu: Bao quanh khu vực nội điện, hai dãy hành lang mỗi bên gồm 7 gian, được thiết kế theo dạng nhà cầu với đầu hồi bít đốc. Đây là nơi đặt 18 pho tượng La Hán và ban thờ Đức Chúa Ông, Đức Thánh Hiền ở gian cuối mỗi hành lang.

Sự kết hợp hài hòa giữa các hạng mục kiến trúc trong khu nội điện chùa Mía không chỉ tạo nên một tổng thể thống nhất, mà còn phản ánh sâu sắc triết lý Phật giáo và văn hóa truyền thống Việt Nam. Mỗi chi tiết, từ cách bố trí không gian đến nghệ thuật chạm khắc, đều thể hiện sự tài hoa và tâm huyết của các nghệ nhân xưa, góp phần làm nên giá trị độc đáo cho ngôi chùa cổ kính này.



Tượng Phật tại chùa Mía. Ảnh sưu tầm

Đáng chú ý con số 7 trong kiến trúc chùa Mía: mặt bằng ở tòa tiền đường, bái đường và tả - hữu hành lang đều là 7 gian. Số gian của bái đường tùy thuộc vào quy mô của chùa, nhỏ nhất là 3 gian, thông thường là 5 gian. Kiến trúc 7 gian là sự ngẫu nhiên của tiền nhân hay một dụng ý nào đó? Đến nay, qua khảo

cứu các tài liệu về chùa Mía vẫn chưa thấy có văn bản nào đề cập đến chủ đề này. Tuy nhiên, con số 7 được nhắc đến trong kinh Phật Thuyết đại bát nê hoàn như sau: *“Lúc mới ra đời, đức Phật đã đi 7 bước trên 7 đóa sen vàng. Ý nghĩa số 7 trong Phật giáo: 7 bước về phía đông biểu thị bậc đứng đầu dẫn đạo chúng sinh; 7 bước về phía nam là thị hiện vì chúng sanh làm phước điền vô thượng; 7 bước về phía tây là biểu thị hiện thân sau cùng vĩnh viễn đoạn tận cái khổ sinh lão bệnh tử; 7 bước về phía bắc là thị hiện đã hóa độ các loài hữu tình sinh tử...”*. Đó là truyền thuyết Phật giáo và điều này có ảnh hưởng đến thiết kế 7 gian của kiến trúc chùa Mía hay không, đây có lẽ sẽ vẫn còn là câu hỏi cho các nhà nghiên cứu văn hóa.

Chùa Mía và những nét độc đáo riêng biệt

Mỗi pho tượng một câu chuyện

Chùa Mía nổi tiếng với 287 pho tượng lớn, nhỏ mang tính nghệ thuật đỉnh cao, trong đó có 6 tượng đồng, 106 tượng gỗ và 174 tượng bằng đất luyện được sơn son thếp vàng. Từng pho tượng là một sự tích, một câu chuyện ngợi ca về những đức tính tốt đẹp và sự tài trí của người Việt Nam.

Chùa thượng có rất nhiều động Phật và nhiều tượng, trong đó có tượng Phật Thích Ca, tượng Tuyết Sơn và đặc biệt tượng Phật bà Quan Âm điêu khắc rất tinh xảo và đẹp hiếm thấy.

Tượng Phật Thích Ca Mâu Ni: Tại chùa Mía, tượng Phật Thích Ca Mâu Ni được đặt trang trọng trong thượng điện. Pho tượng thể hiện đức Phật trong tư thế thiền định trên tòa sen, với nét mặt từ bi và an nhiên, tượng trưng cho sự giác ngộ và giải thoát. Đặc biệt, tóc của tượng được chạm khắc theo hình xoắn ốc tinh tế, tạo điểm nhấn nghệ thuật độc đáo.

Tượng Tuyết Sơn: Một trong những tác phẩm nổi bật tại chùa Mía là tượng Tuyết Sơn, cao khoảng 0,76m. Pho tượng mô tả đức Phật Thích Ca trong giai đoạn tu khổ hạnh, với thân hình gầy guộc, xương sườn hiện rõ, khuôn mặt thể hiện sự kiên định và quyết tâm. Tác phẩm này được đánh giá cao về nghệ thuật tạo hình, phản ánh sâu sắc tinh thần tu hành nghiêm túc và ý chí mạnh mẽ của đức Phật.

Tượng Quan Âm Tống Tử (Bà Thị Kính): Tượng Quan Âm Tống Tử, thường được gọi là tượng Bà Thị Kính, là một tác phẩm độc đáo khác của chùa Mía. Tượng cao 0,76m, khắc họa hình ảnh một người phụ nữ thùy mị, hiền từ, trên tay bồng một đứa trẻ bụ bẫm. Đường nét chạm khắc mềm mại, tinh tế, thể hiện tình mẫu

tử thiêng liêng và lòng từ bi của Bồ tát. Tác phẩm này không chỉ có giá trị nghệ thuật cao mà còn mang ý nghĩa tâm linh sâu sắc, được nhiều người đến chiêm bái và cầu nguyện.

Tượng Bát Bộ Kim Cương: Bộ tượng Bát Bộ Kim Cương gồm 8 pho tượng võ tướng, được đặt tại thượng điện của chùa. Mỗi tượng thể hiện một vị thần hộ pháp trong tư thế chiến đấu mạnh mẽ, với biểu cảm khuôn mặt và động tác khác nhau, tạo nên sự sinh động và uy nghiêm. Các pho tượng này được làm từ đất luyện, sơn son thếp vàng, chạm khắc tinh xảo, phản ánh nghệ thuật điêu khắc đỉnh cao của các nghệ nhân xưa.

Tượng Hộ Pháp Khuyến Thiện và Trừng Ác: Tại chùa Trung, hai pho tượng Hộ Pháp lớn được đặt trang trọng, gồm tượng Khuyến Thiện (bên trái) và Trừng Ác (bên phải). Tượng Khuyến Thiện có khuôn mặt hiền từ, ngồi trên lưng sư tử, biểu trưng cho sự bảo hộ và khuyến khích làm điều thiện. Ngược lại, tượng Trừng Ác với khuôn mặt dữ tợn, thể hiện sự nghiêm khắc trong việc trừng phạt cái ác. Cả hai tượng đều được chạm khắc tỉ mỉ, toát lên vẻ uy nghi và linh thiêng.

Những pho tượng tại chùa Mía không chỉ là minh chứng cho tài năng và tâm huyết của các nghệ nhân thời xưa mà còn là di sản văn hóa quý báu, phản ánh đời sống tâm linh phong phú của người Việt. Mỗi tác phẩm đều mang trong mình câu chuyện, ý nghĩa riêng, góp phần làm nên giá trị độc đáo cho ngôi chùa cổ kính này.



Tháp Cửu phẩm liên hoa tại chùa Mía. Ảnh sưu tầm

Cửu phẩm liên hoa - bảo tháp góp phần độc đáo cho chùa Mía

Bảo tháp cửu phẩm liên hoa là một ấn tượng lưu dấu đối với mỗi du khách khi về thăm chùa Mía. Công trình này đối đỉnh với cây đa cổ thụ và gần gác chuông. Từ xa, du khách đã có thể thấy tháp thoáng bóng tòa tháp lẩn khuất lẫn trong những tán cây. Với mong muốn được gìn giữ, phát triển nét văn hóa của làng quê, người dân địa phương đã quyết định xây dựng thêm công trình này vào cuối những năm 90 TK XX.

Bảo tháp cao 13m, thờ vọng xá lợi đức Phật. Đây là ngọn tháp bút trấn giữ cho mạch âm của làng quê được an lành. Bảo tháp được thiết kế hình bát giác, phía

trong có cầu thang xoáy dùng để đi lên đỉnh tháp. Ở mỗi góc của hình bát giác là phần chân trụ của công trình được bố trí mái đao cong theo lối kiến trúc cổ. Mỗi góc hình bát giác ở 9 tầng tháp phía trên đều được các nghệ nhân chạm trổ hình các con rồng uốn lượn rất tinh xảo.

Trong mỗi ô cửa ở 9 tầng phía trên của bảo tháp này đều hiển thị bông hoa sen. Từ bao đời, trong tâm thức của cư dân nông nghiệp châu Á, hoa sen tượng trưng cho vẻ đẹp tinh khiết và tư tưởng sâu kín. Hình tượng hoa sen ở bảo tháp chùa Mía hướng du khách thăm chùa liên tưởng đến nội dung diệu pháp của đạo Phật. Trong các tác phẩm tạo hình Phật giáo, những vị Phật, Bồ tát đều được hiển thị ngồi trên tòa sen.

Chùa Mía trở thành di tích lịch sử - văn hóa

Từ năm 1993, chùa Mía đã được Bộ VH TT, nay là Bộ VH TT & DL, xếp hạng là di tích kiến trúc nghệ thuật. Chùa Mía không chỉ là một di tích lịch sử quan trọng mà còn là kho báu văn hóa, nghệ thuật và tín ngưỡng của dân tộc Việt Nam. Với kiến trúc cổ kính mang đậm dấu ấn thời gian, cùng bộ sưu tập 287 pho tượng Phật độc đáo, chùa Mía trở thành điểm đến linh thiêng, thu hút đông đảo du khách và phật tử thập phương. Mỗi pho tượng, mỗi mái ngói rêu phong nơi chùa Mía đều kể lại câu chuyện về đạo lý, về lòng từ bi và sự giác ngộ, giúp mỗi người khi đến đây đều có thể cảm nhận được sự thanh tịnh trong tâm hồn. Việc gìn giữ và bảo tồn chùa Mía không chỉ là trách nhiệm của những người làm công tác văn hóa mà còn là sứ mệnh của mỗi thế hệ, để nơi đây mãi mãi là chứng nhân cho nền văn hóa Phật giáo:

Một số hình ảnh sưu tầm tại chùa Mía:











Gạch được đúc từ đá ong



Tổng hợp: **Liên Tịnh**

Tham khảo

<https://phatgiaohanoi.vn/chua-mia-son-tay.html>

<https://nhandan.vn/kho-bau-tuong-phat-co-o-chua-mia-post781856.html>